

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KSTT

Bình Định, ngày tháng năm 2023

V/v điều chỉnh việc công khai
thời gian giải quyết đối với 25
thủ tục hành chính thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Bộ Tài
nguyên và Môi trường trên
Công Dịch vụ công quốc gia

Kính gửi:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Văn phòng Chính phủ.

Triển khai thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử” (sau đây gọi tắt là “Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp”);

Qua rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhận thấy có 25 thủ tục hành chính được công khai “thời gian giải quyết” trên Công Dịch vụ công quốc gia chưa đảm bảo theo các văn bản pháp luật hiện hành (được công khai theo “ngày” thay vì “ngày làm việc”). Việc này dẫn đến Công Dịch vụ công quốc gia phản ánh nhiều trường hợp hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trễ hạn chưa chính xác, làm ảnh hưởng chung đến kết quả đánh giá “Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp” của địa phương.

Để khắc phục tồn tại nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Chính phủ xem xét, điều chỉnh việc công khai thời gian giải quyết của 25 thủ tục hành chính này trên Công Dịch vụ công quốc gia đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành (có Phụ lục kèm theo Công văn này).

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định rất mong nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Kiểm soát TTHC;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TNMT, NV, TTTT;
- UBND các huyện, TX, TP;
- LDVP UBND tỉnh;
- TT TH-CB, TT PVHCC;
- Tổ CCHC của VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K4, K10, KSTT^(C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

Phụ lục

**DANH MỤC 25 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐƯỢC CÔNG KHAI THỜI GIẠN GIẢI QUYẾT
TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA CHƯA ĐẢM BẢO THEO QUY ĐỊNH**

(Ban hành kèm theo Công văn số: /UBND-KSTT ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
I. Lĩnh vực Địa chất khoáng sản						
1.	1.004083	Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	Ngày làm việc Quyết định số 2882/QĐ-UBND ngày 16/8/2019	Ngày	Ngày làm việc Điều 32 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ	Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo ngày làm việc
II. Lĩnh vực Đất đai						
2.	1.002253	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có	Ngày, ngày làm việc Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 10/4/2023	- Phần thời hạn giải quyết: 20 Ngày - Phần mô tả: Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày (không kể thời gian giải phóng mặt bằng; không kể thời gian thực	Ngày, Ngày làm việc Điểm 4 khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
		chức năng ngoại giao. (Đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực dự án vì mục đích quốc phòng an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng thì nộp hồ sơ xin giao đất, thuê đất trong thời gian thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt mà không phải chờ đến khi hoàn thành việc giải phóng mặt bằng.)		hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất). <i>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;</i> ...		20 ngày làm việc theo quy định
3.	1.002040	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (Đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực dự án vì mục đích quốc	Ngày, ngày làm việc	- Phần thời hạn giải quyết: 20 Ngày - Phần mô tả: Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày (không kể thời gian giải phóng mặt bằng; không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất). <i>Thời gian này</i>	Ngày, Ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia 20 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 10/4/2023	Điểm 4 khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ		

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
		phòng an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng thì nộp hồ sơ xin giao đất, thuê đất trong thời gian thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt mà không phải chờ đến khi hoàn thành việc giải phóng mặt bằng)		<i>không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;</i> ...		
4.	1.005398	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Ngày, ngày làm việc	- Cột “Thời hạn giải quyết”: 30 Ngày	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Công Dịch vụ công quốc gia 30 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	- Cột “Mô tả”: “... 2. Thời hạn thực hiện: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. <i>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;</i> ...	- Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
5.	1.004238	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Ngày, ngày làm việc	- Cột “Thời hạn giải quyết”: 03 ngày	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Công Dịch vụ công quốc gia 03 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	- Cột “Mô tả”: “...2. Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 03 ngày đối với trường hợp xóa đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; không quá 03 ngày đối với trường hợp xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày	- Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
				lễ theo quy định của pháp luật;...		
6	1.004227	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận (Cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập VP đăng ký đất đai)	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 10 ngày - Cột Mô tả: "...2. Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; ...	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột "Mô tả" sang cột "Thời hạn giải quyết". - Điều chỉnh "Thời hạn giải quyết" trên Công Dịch vụ công quốc gia 10 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 14/04/2023	-Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ		
7	1.004221	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 10 ngày - Cột Mô tả: "...2. Thời hạn	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột "Mô tả" sang cột "Thời hạn giải
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND	-Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP		

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
		hạn chế thửa đất liền kề	ngày 19/12/2021	giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;	12/9/2017 của Chính phủ	quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Công Dịch vụ công quốc gia 10 ngày làm việc theo quy định
8	1.004203	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 15 ngày - Cột Mô tả: “...2. Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Công Dịch vụ công quốc gia 15 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	-Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ		

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
				gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; ...”		
9	1.004199	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập VP đăng ký đất đai)	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 07 ngày	Ngày, ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Công Dịch vụ công quốc gia 07 ngày làm việc và 50 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	- Cột Mô tả: “...2. Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ là không quá 50 ngày . Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
				lễ theo quy định của pháp luật; ...		
10	1.004193	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 10 ngày - Cột Mô tả: "...2. Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột "Mô tả" sang cột "Thời hạn giải quyết". - Điều chỉnh "Thời hạn giải quyết" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia 10 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 28/02/2022	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ		
11	1.003003	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 30 ngày - Cột Mô tả:	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột "Mô tả" sang cột
			Quyết định số	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số		

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
		đất lần đầu	5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	“Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;	01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ	“Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Công Dịch vụ công quốc gia 30 ngày làm việc theo quy định
12	2.000983	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 30 ngày - Cột Mô tả: “ ... 2. Thời hạn thực hiện Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời gian này không tính thời	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Công Dịch vụ công quốc gia 30 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ		

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
				gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;		
13	1.002255	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 30 ngày	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Công Dịch vụ công quốc gia 30 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	- Cột Mô tả: “Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ	
14	2.000976	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 15 ngày	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”.
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	- Cột Mô tả: “Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
				định nhưng không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;	Chính phủ	- Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia 15 ngày làm việc theo quy định
15	1.002273	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 15 ngày - Cột Mô tả: “...2. Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia 15 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021		Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
				theo quy định của pháp luật;		
16	1.002993	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 10 ngày - Cột Mô tả: "...2. Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột "Mô tả" sang cột "Thời hạn giải quyết". - Điều chỉnh "Thời hạn giải quyết" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia 10 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ		
17	2.000889	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 10 ngày - Cột Mô tả: "...2. Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột "Mô tả" sang cột "Thời hạn giải quyết". - Điều chỉnh
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ		

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
		đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận		cấp tỉnh quy định. Cụ thể: + Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; ... Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định		“Thời hạn giải quyết” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia 10 ngày làm việc theo quy định

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
				của pháp luật;.		
18	1.001991	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 30 ngày - Cột Mô tả: "...2. Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó, 10 ngày cho thủ tục đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản và 20 ngày cho thủ tục thuê đất. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;...	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột "Mô tả" sang cột "Thời hạn giải quyết". - Điều chỉnh "Thời hạn giải quyết" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia 30 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ		

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
19	2.000880	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp (Cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập VP đăng ký đất đai)	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 10 ngày	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia 10 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	- Cột Mô tả: “...2. Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; ...	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ	
20	1.005194	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất (cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập VP đăng ký đất đai)	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 10 ngày	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	- Cột Mô tả: “...2. Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
				nhưng không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;.”		quyết” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia 10 ngày làm việc theo quy định
21	1.001980	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp tỉnh	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 10 ngày	Ngày, ngày làm việc	- Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia 10 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	- Cột Mô tả: “...2. Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
				của pháp luật;...		
22	1.001009	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất (đã có Văn phòng đăng kí đất đai - cấp tỉnh)	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 10 ngày	Ngày, ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”. - Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Công Dịch vụ công quốc gia 10 ngày làm việc theo quy định
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	- Cột Mô tả: “...2. Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;...	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ	
23	1.004206	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 05 ngày	Ngày, ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển phần <i>Thời hạn thực hiện</i> từ cột “Mô tả” sang cột “Thời hạn giải quyết”.
			Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 19/12/2021	- Cột Mô tả: “...2. Thời hạn giải quyết: Do	Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
				Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;...	Chính phủ	- Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia 05 ngày làm việc theo quy định
24	1.004122	Cấp Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Ngày, ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 21 ngày	Ngày, ngày làm việc	- Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo như cột mô tả và theo quy định.
			Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 05/05/2023	- Cột Mô tả: Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc , kể từ ngày nhận hồ sơ... Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn không quá 15	Điểm b, Khoản 4, Điều 1, Thông tư 11/2022/TT-BTNMT ngày 20/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
				ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ... - Quyết định cấp phép: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép, cơ quan có thẩm quyền quyết định cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ		
25	2.001738	Gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất có quy mô vừa và nhỏ	Ngày làm việc	- Cột Thời hạn giải quyết: 16 ngày - Cột Mô tả: Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc , kể từ ngày nhận hồ sơ, Cơ	Ngày làm việc	Điều chỉnh “Thời hạn giải quyết” trên Công Dịch vụ công quốc gia 16 ngày làm việc theo quy định.
			Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 05/05/2023	Khoản 3 Điều 14 Thông tư 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường		

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
				<p>quan chuyên môn về lĩnh vực tài nguyên nước thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ...</p> <p>Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, ...</p> <p>Quyết định cấp phép: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường</p>		

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC (Ngày/Ngày làm việc)			Kiến nghị, đề xuất
			Tại Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Được công khai trên Cổng DVC quốc gia	Theo VBQPPL (Luật, Nghị định, Thông tư) quy định TTHC	
				quyết định cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ...		
TỔNG CỘNG: 25 TTHC						